UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1306 /UBND-GD V/v báo cáo việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục của UBND tỉnh	*Quảng Ninh, ngày 04 tháng 3 năm 2022*

Kính gửi:
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thanh tra tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

HỎA-TỐC

Bộ Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 721/BGDĐT-TTr ngày 04/3/2022 về việc thu thập thông tin, tài liệu để chuẩn bị thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh *(gửi kèm theo)*, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở ngành liên quan căn cứ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao để báo cáo kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Uỷ ban nhân dân tỉnh, kèm theo tài liệu theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 721/BGDĐT-TTr ngày 04/3/2022 nêu trên; hoàn thành và gửi Sở Giáo dục và Đào tạo ***trước ngày 08/03/2022*** để tổng hợp chung.

2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở ngành liên quan đôn đốc, tham mưu dự thảo báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh; báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh ***trước ngày 09/03/2022.***

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở ngành liên quan khẩn trương xây dựng báo cáo, chuẩn bị tài liệu đảm bảo chất lượng, tiến độ theo theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận: - Như trên; - CT, các PCT UBND tỉnh; - V0, V1-3, GD, TH5; - Lưu: VT, GD. GD-CV.61.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** **Nguyễn Thị Hạnh**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 721 /BGDĐT-TTr V/v thu thập thông tin, tài liệu để chuẩn bị thanh tra trách nhiệm QLNN về giáo dục của UBND tỉnh Quảng Ninh	*Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2022*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh

Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành kèm theo Quyết định số 4433/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục và Điều 14 Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

Bộ GDĐT tổ chức tiến hành thu thập thông tin, tài liệu để phục vụ cho việc ban hành Quyết định thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Ninh, cụ thể:

1. Thời gian: Dự kiến 01 ngày (khoảng từ 10/3/2022 đến 20/3/2022).

2. Địa điểm: Tại UBND tỉnh Quảng Ninh.

3. Thành phần

a) Bộ GDĐT: Đại diện Bộ GDĐT và Đoàn công tác.

b) UBND tỉnh Quảng Ninh: Đại diện UBND tỉnh; đại diện Lãnh đạo Sở GDĐT và Lãnh đạo Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

4. Nội dung

Việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục của UBND tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục.

Bộ GDĐT đề nghị UBND tỉnh Quảng Ninh:

Chuẩn bị báo cáo và cung cấp thông tin, tài liệu (theo Đề cương gửi kèm) gửi Bộ GDĐT (qua Thanh tra Bộ), số 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội trước ngày 10/3/2022.

Chuẩn bị các điều kiện và bố trí thành phần làm việc theo thời gian dự kiến nêu trên; đảm bảo điều kiện phòng chống dịch COVID-19 theo quy định hiện hành.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, TTr, NV2.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phạm Ngọc Thưởng

ĐỀ CƯƠNG

Cung cấp thông tin, tài liệu để ban hành Quyết định thanh tra

(Kèm theo Công văn số /BGDĐT-TTr ngày / /2022 của Bộ GDĐT)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /…… V/v cung cấp thông tin, tài liệu về trách nhiệm QLNN về giáo dục của UBND tỉnh Quảng Ninh	*……, ngày tháng năm 2022*

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành kèm theo Quyết định số 4433/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; căn cứ quy định tại Điều 6, Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh báo cáo việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của UBND như sau:

A. Khái quát chung

- Khái quát chung về tỉnh Quảng Ninh;

- Khái quát về tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc UBND tỉnh Quảng Ninh thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của UBND tỉnh Quảng Ninh.

B. Báo cáo kết quả thực hiện (Thời kỳ báo cáo từ 01/01/2020 đến 31/12/2021)

I. Việc tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật viên chức và cán bộ quản lý và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý ngành giáo dục tỉnh Quảng Ninh.

1. Cơ sở pháp lý (văn bản hướng dẫn, chỉ đạo) để triển khai thực hiện.

2. Việc bảo đảm biên chế công chức quản lý giáo dục, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm, đáp ứng các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục. Sắp xếp vị trí việc làm, phân công công tác (giao chỉ tiêu biên chế hằng năm; việc xây dựng, phê duyệt đề án vị trí việc làm ...); Việc giao chỉ tiêu và theo dõi quản lý số HĐLĐ trên địa bàn tỉnh (nếu có)

3. Việc thực hiện quy trình thực hiện; tiêu chuẩn tuyển dụng, công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, hợp đồng lao động trong các cơ sở giáo dục công lập.

4. Thực hiện việc đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chính sách đối với đội ngũ công chức, viên chức và người lao động tại các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

5. Kết quả thực hiện, nêu rõ việc thừa (thiếu) cán bộ quản lý, viên chức ngành giáo dục, nguyên nhân của việc thừa (thiếu), lập danh sách chi tiết kèm theo báo cáo về việc tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển và hợp đồng lao động năm 2020 và 2021.

6. Việc bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp; nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên đối với giáo viên và cán bộ quản lý mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

7. Thực hiện chế độ, chính sách, khen thưởng, kỷ luật viên chức và cán bộ quản lý ngành giáo dục tỉnh Quảng Ninh.

II. Việc phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước cho giáo dục; việc thu, chi học phí, lệ phí và các khoản thu hợp pháp khác đối với các cơ sở giáo dục; việc đầu tư, mua sắm, trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục.

1. Cơ sở pháp lý (văn bản hướng dẫn, chỉ đạo) để triển khai thực hiện.

2. Việc phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước cho giáo dục

- Việc chỉ đạo, tổ chức, triển khai công tác xây dựng dự toán thu, chi ngân sách sự nghiệp cho giáo dục.

- Việc lập dự toán, giao dự toán, thực hiện dự toán chi thường xuyên.

- Tỷ lệ chi thường xuyên giáo dục, đào tạo/tổng chi ngân sách địa phương năm trong thời kỳ thanh tra; việc phân bổ kinh phí chi thường xuyên hàng năm cho các cơ sở giáo dục theo các quyết định giao dự toán thu, chi NSNN của Bộ Tài chính giao cho địa phương.

- Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập.

3. Việc thu, chi học phí, lệ phí và các khoản thu khác đối với các cơ sở giáo dục

Việc tổ chức thực hiện của các cơ sở giáo dục công lập (liệt kê các khoản thu, mức thu cụ thể ở các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo bậc học: giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học nếu có).

4. Việc đầu tư, mua sắm, trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục.

- Việc chỉ đạo, tổ chức, triển khai công tác xây dựng dự toán thu, chi ngân sách sự nghiệp cho giáo dục.

- Việc phân cấp về quản lý tài chính, đầu tư.

- Việc lập dự toán, giao dự toán, thực hiện dự toán, lập.

5. Việc thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với người học

- Việc lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí chi trả cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí học tập (lập biểu chi tiết kèm theo).

- Việc bố trí ngân sách địa phương cùng với nguồn hỗ trợ của ngân sách trung ương để thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho người học (nếu có)

III. Việc xây dựng, chỉ đạo phát triển quy hoạch mạng lưới trường, lớp, cơ sở giáo dục trên địa bàn; việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; kiểm định chất lượng giáo dục; phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; công tác quản lý liên

kết đào tạo trên địa bàn; cấp phát văn bằng chứng chỉ; việc quản lý, chỉ đạo đối với các trường đại học công lập trực thuộc tỉnh, các cơ sở giáo dục khác đóng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

1. Cơ sở pháp lý (văn bản hướng dẫn, chỉ đạo) để triển khai thực hiện.

2. Việc xây dựng, chỉ đạo phát triển quy hoạch giáo dục trên địa bàn:

- Việc xây dựng, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Việc bố trí đủ quỹ đất dành cho các cơ sở giáo dục theo chiến lược, kế hoạch phát triển giáo dục tại địa phương

- Quy trình thực hiện và kết quả thực hiện quy hoạch mạng lưới giáo dục trên địa bàn; sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương

3. Việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Công tác tuyên truyền về thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông

- Chuẩn bị đội ngũ, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Việc mua sắm trang thiết bị giáo dục và lựa chọn sách giáo khoa

- Công tác phối hợp với các đơn vị để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

4. Công tác quản lý liên kết đào tạo trên địa bàn

- Việc quản lý, chỉ đạo đối với các trường đại học công lập trực thuộc tỉnh, các cơ sở giáo dục khác đóng trên địa bàn theo quy định của pháp luật

- Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động liên kết đào tạo. Quản lý các trường đại học công lập trực thuộc tỉnh, các trường đại học tư thục

- Kết quả thực hiện việc liên kết đào tạo đối với trình độ đại học, trình độ thạc sỹ trên địa bàn

5. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn về quản lý, thực hiện cấp phát văn bằng chứng chỉ.

6. Thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh, việc cử tuyển vào các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và sử dụng người đi học cử tuyển theo quy định.

7. Thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng trường chuẩn quốc gia và xây dựng xã hội học tập tại địa phương.

8. Thực hiện quản lý nhà nước về dạy thêm, học thêm.

9. Việc thực hiện tự chủ giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục….

IV. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng liên quan đến trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của UBND tỉnh; công tác giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, xử lý đơn kiến nghị, đơn phản ánh; việc xử lý vi phạm về giáo dục thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật trên địa bàn *(báo cáo tổng số các cuộc thanh tra, kiểm tra đã thực hiện, tổng hợp số liệu kiến nghị xử lý, kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị xử lý).*

1. Công tác Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo

- Công tác thanh tra, kiểm tra của cấp có thẩm quyền về tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm, luân chuyển, hợp đồng lao động; về thu, chi học phí, lệ phí và các khoản thu hợp pháp khác đối với các cơ sở giáo dục; về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; về việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cho giáo dục; về quy hoạch mạng lưới trường, lớp, học sinh; về phổ cập giáo dục; về công tác kiểm định chất lượng; về việc liên kết đào tạo trên địa bàn; về công tác quản lý, cấp phát văn bằng chứng chỉ trên địa bàn…

- Việc chỉ đạo, hướng dẫn và kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với ngành giáo dục theo quy định của pháp luật trên địa bàn.

2. Việc xử lý vi phạm về giáo dục thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật trên địa bàn.

(Báo cáo số liệu tổng hợp và nhận xét, đánh giá chung...các nhiệm vụ liên quan đến nội dung dự kiến thanh tra nêu trên có các phụ lục số liệu gửi kèm).

3. Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

III. Nhận xét, đánh giá

1. Ưu điểm, kết quả đạt được.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến nội dung dự kiến thanh tra.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

4. Kiến nghị, đề xuất đối với công tác quản lý và việc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách

- Với Bộ GDĐT và các Bộ ngành khác có liên quan đến giáo dục của địa phương.

- Với Chính phủ.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Đoàn công tác của Bộ GDĐT;
- .....
- Lưu: VT, ...